

## THIÊN THỨ TƯ: THỌ DỤC ĐÚNG SAI

Việc xảy ra không như ý pháp xuất sinh hằng tình, cho nên đối với tình mà sinh tâm ấy. Tâm thuận thì pháp không mất, nên gọi là Dục.

Nhưng tình và sự trái nhau, cho nên lập pháp để chọn. Chọn thì có sự sẽ rõ, nêu rõ cho nên đối môn mà giải thích:

Trước nói về duyên, sau nói về pháp Dục.

Trong phần duyên có ba thứ:

1. Chế ý thích danh rõ thể
2. Có khai già
3. Định duyên đúng sai.

Trong phần đầu là chế ý, phạm tác pháp sự thì phải thân tâm đều nhóm mới thành hòa hợp. Nếu có duyên không khai tâm tập thì cơ giáo chẳng khác nhau. Lấy gì cứu tế, cho nên truyền bằng tâm miệng, phải tăng tiền sự mới biện đủ kia đây, duyên nay cho nên khai gợi dục.

Thích danh: Hễ nói về dục thì phải lấy sự mong muốn làm nghĩa. Dục nói rõ Tăng làm pháp sự ý quyết đồng nhóm hợp.

Nhưng do duyên sai không toại tình nguyện, làm cho tiếng tâm đạt, tăng biết không trái. Cho nên Ma-Đắc lặc già chép: Sao gọi là Dục? Dục là làm việc vui tùy hỷ, cộng đồng đúng như pháp tăng sự. Thập Tụng chép: Dục gọi là phát tâm, việc Tăng đúng pháp gợi dục, gọi là Dục pháp.

Biện thể: những điều về dục cần có hai:

1. Tự có Tăng riêng đồng cần, như thuyết giới, tự tứ. Vì Phật chế có thời hạn tất cả đồng vâng theo, nếu phân thì có tội. Tự cần có tăng riêng, như thọ giới, xả sám. Tăng cần ta hòa, ta không phải cần, Phật không chánh chế.

2. Nói rõ khai già

Trong luật nói: Chỉ trừ kiết giới, ngoài ra đều khai, tuy văn chẳng rõ, cho nên chẳng chế.

3. Duyên thị phi: nếu có người phạm giới sự duyên phi pháp mà gợi dục, do sự việc sai cho nên không hợp, không thành.

Nếu y cứ theo trong văn, chỉ nói thập Phật Pháp Tăng, chăm sóc người bệnh, sáu việc là duyên. Văn trình bày đủ đúng. Mà nhóm Tỳ-kheo sáu vị may y thuyết dục. Tuy chẳng phải chánh chế, tăng nhận thực hành, Tỳ-kheo phần nhiều chê bai pháp không suy nghĩ đến nghiệp, vọng thực hành pháp của bậc Thánh. Nghĩa là không bệnh nói bệnh, bất tịnh nói tịnh, không dục nói dục, làm cho người khác nói đối,

đối chúng mà truyền điều này. Nhưng nói tùy tăng bao nhiêu mỗi người biên tội bà tội ba-dật-đề.

Người huyễn biết mà nói mỗi ba tội, nghiệp ác không nhẹ vì sao tự lưỡi biếng?

Ba nói rõ pháp dục, tự trung chia làm ba:

Trước nói về giới pháp, hai là nói về mất pháp, ba là nói gặp duyên thành không.

Phần đầu phân làm hai

Trước nói về giới pháp

Hai là nói về mất pháp

Trong phần đầu văn của bộ Tứ Phần không đủ rõ

Nghĩa Thiết nói: Đại đức nhất tâm niệm, Tỳ-kheo mỗi giáp đúng như pháp tăng sự giới dục thanh tịnh, vừa nói bèn thôi. Theo bộ Tăng-kỳ nói ba lần thì thành tự

Nay y cứ vào văn của bộ Tứ Phần chỉ nói liền thành văn, đều không kết lược. Ba lần nói thành pháp mới nói lần thứ hai, lần thứ ba cũng nói như thế.

Y theo pháp như thuyết thanh tịnh bạch hai lần yết ma, y văn trực thành, không cần lấy ngoại bộ khác.

Hỏi: Trong từ dục này không xưng việc Phật, pháp, tăng

Giải rằng: Xưng là người nói, không xưng là chánh bốn, hỏi nói không xưng dục pháp có thành không?

Đáp: Thành.

Vì trong Yết-ma không nhắc lại, duyên thuyết dục này.

Trong luật nói, nếu không nhớ họ tên, thì phải nói tướng mạo

Nếu không nhớ thì phải nói tôi và nhiều Tỳ-kheo thuyết dục.

Hỏi: Dục và thanh tịnh là đồng hay khác, vì sao?

Đáp: Dục phải yết-ma, thanh tịnh phải thuyết giới

Nếu khi thuyết dục lại cần hai điệp, do văn chánh chế, không đồng với Tăng-kỳ còn hành phế giáo.

Nói việc Tăng đúng như pháp. Đối với việc phi pháp không cần dục.

Nếu duyên phi pháp như trong các chương ở đây chỉ nói đúng như pháp thì làm cho các pháp sự của tăng đều thông, làm cho không chướng, trên nói về tự nói, nay nói gồm người khác.

Nghĩa là thọ dục rồi chợt có duyên ngại, dục chuyển gửi cho người khác

Tỳ-ni mẫu chép: được ngang bảy lần.

Thuyết từ nói: Đại đức Nhất tâm niệm! Tôi Tỳ-kheo... nhận dục thanh tịnh của Tỳ-kheo mỗ giáp. Người kia và tôi việc tăng chúng như pháp gửi dục và thanh tịnh, nói xong.

Hỏi: Tưởng gửi dục thì có thành không?

Đáp: Trong Tứ Phần nói: Chỉ có người bệnh nói pháp dục. Nhưng Văn có đủ thức, vì bệnh có nặng nhẹ.

Văn nói: Nếu nói tôi thuyết dục, hoặc nói cho tôi thuyết dục. Nếu nói vì tôi mà thuyết dục. Hoặc hiện thân tướng, nếu thuyết dục rộng ra trong năm loại này, bốn loại trước chỉ cho người bệnh nặng, thuyết dục rộng ra thì người bệnh, người mạnh đều dùng.

Phần đoán sự ở Ngũ Phần, trong văn thuyết dục đứng dậy đi luật nói rộng như thế tướng tự, lại không lược văn.

Tất cả người hành sự, hoặc người có duyên, hoặc dặn và nói sa-di sai truyền đến người khác. Hoặc có việc chẳng phải duyên, nói thẳng là tôi thuyết dục, lượng sợ không thành.

Cho nên trong luật Tứ Phần nói về người bệnh, nếu miệng không nói, không hiện thân tướng đều không thành.

Nay người mạnh dùng pháp người bệnh thật không nhất định, chỉ hỏi: Hiện tướng nếu là y như Ngũ Phần, người bệnh không thể miệng nói, cho nên tướng gửi dục thanh tịnh.

Nếu đưa tay, đưa tay lắc đầu cho đến mắt ra hiệu được gọi là Dục thanh tịnh. Văn luật như thế, mà người lấy dục phải biết tướng đồng hay khác mới được thành tựu. Nếu trái tâm không đồng mà hiện tướng, tuy nhận không thành đều thành biệt chúng.

Nói về đối tăng nói pháp, nên đến trước tăng, người yết-ma nói người không đến thuyết dục.

Tức đây đủ tu hai nghi nói rằng: Đại đức tăng nghe tôi Tỳ-kheo... nhận dục thanh tịnh của Tỳ-kheo kia, Tỳ-kheo kia việc tăng đúng như pháp gửi dục thanh tịnh.

Nếu nhiều Tỳ-kheo thì người có thể nhớ cùng nói một lúc. Nếu nhận dục của người khác, thì có duyên sự đối trước tăng mà nói. Đại đức tăng xin lắng nghe! Tôi Tỳ-kheo... nhân duyên bệnh hoạn, Tỳ-kheo mỗ giáp có nhân duyên Tăng sự, tôi nhận dục thanh tịnh của Tỳ-kheo ấy, Tỳ-kheo ấy và tôi thân việc tăng đúng như pháp gửi dục thanh tịnh, nói xong liền ra. Nếu tự có duyên sự muốn nói giao Phó cho tăng, phải tự đến trong tăng nói rằng: Đại đức tăng nghe! Tôi Tỳ-kheo v.v... việc Tăng đúng như pháp gửi dục thanh tịnh. Trong Tứ Phần không có văn.

Luật Tăng-kỳ nói: Tỳ-kheo bệnh gửi dục cho Tỳ-kheo mà Tỳ-

kheo không nhận thì tự vào trong tăng, ở trước Thượng tọa nói:

Phật nói khéo làm đúng như Pháp, nhưng người không nhận dục bị tội.

Hỏi: Đến trong tăng thuyết dục, việc ấy thế nào?

Đáp: Hành pháp khác nhau, hoặc một lúc đến trước tăng, lễ xong thừa, hoặc thẳng đến trước tăng, mỗi việc nói. Hoặc ở trước Thượng tọa một lúc nói, hoặc hạ tọa mỗi việc nói. Y cứ theo văn đều thành. Nếu lấy ý nghĩa, trong luật khai thành do có quên lầm, hoặc lại vì bị tội, có thành văn nếu không chánh duyên thì không được thông dục. Y cứ theo ngoại tông mỗi việc nói là đúng.

Luật Ngũ Phần nói: Sai đến trong tăng đúng như pháp vì tôi mà xưng danh tự nói và cấm cái thể. Nếu không như thế thì mỗi việc đều không thành.

Luật Tăng-kỳ nói: Không được hưởng về người gọi dục và chịu có thể trì dục vào trong tăng nói, người nhận phải tự suy nghĩ mình có thể truyền dục được không.

Nghĩa Bình nói: Người nhận dục e có riêng chúng. Không nhóm họp sai họ tổng tâm tăng biết không trái mới được gia pháp. Nay một lúc đều nói, ngôn từ náo loạn, đâu được ủy biết người không đến nhóm họp. Văn nói rõ trong Tăng-kỳ và Ngũ Phần, sai ở trước thượng tọa xưng danh tự nói: ý cũng không thấy.

Văn Tứ Phần nói: phải biết rõ có người đến, không đến. Lời này hiển bày rộng.

Nói rõ (mất) pháp, nghĩa là (nhận) dục rồi gặp duyên liền mất, không thể có chỗ của người bệnh ở trong tăng, nay nói rõ mất pháp.

Tứ Phần nói có hai mươi bảy loại, nhận dục của người khác rồi tự nói, tôi là người mười ba nạn, ba lần cử, hai lần diệt, mười tám loại người. Do tự trình bày cho nên chẳng phải tăng dùng. Nếu không tự nói, trong tướng đồng thuận. Như trong túc số. Luật Ngũ Phần nói: tự nói tội người không gọi là trì dục, trái với trên thì thành. Thập tụng nói người nhận dục thanh tịnh, thì mới nhận, nếu nhận xong tự nói: Tại gia sa-di, chẳng phải Tỳ-kheo, cho đến mười ba nạn, đều gọi là dục thanh tịnh, không thành không đến chỗ tăng. Lại có bảy loại.

Nếu qua đời, hoặc đi chỗ khác, hoặc thôi tu, hoặc vào trong chúng ngoại đạo, hoặc vào bộ chúng khác, hoặc lên giới trường, hoặc mặt trời mọc.

Nói đi chỗ khác nghĩa là ra ngoài đại giới, đi đường khác. Xưa giải rằng: nhận dục xong, đi trong chùa, phòng khác thì mất Dục. Đây chẳng

giải. Tự tứ, vẫn nói rõ không đi chỗ khác, đổi thành: nếu ra ngoài giới.

Mặt trời mọc nghĩa là sau đêm nhận dục yết-ma đến lúc mặt trời mọc, cho nên mất dục.

Hỏi: Luật này, túc dục không thành. Nếu minh tướng chưa rõ, yết-ma đã xong, mà thuyết giới tự tứ chưa xong, thì có được qua sáng không?

Đáp: không thành.

Cho nên trong luật Tăng-kỳ nói: nếu bảy vạ tám vạ người tự tứ, sợ minh tướng xuất (mặt trời mọc) phải giảm chúng tự tứ ngoài giới.

Trong Tứ Phần chép: Nếu minh tướng sắp xuất hiện mà khai lược thuyết giới. Nên biết túc dục không được làm việc.

Tứ phần lại có ba loại: Nghĩa là thần túc ở trên không, ẩn mất, lìa chỗ thấy nghe.

Hỏi: là đều lìa mất hay lẫn lìa nhau mất?

Đáp: Đều lìa mất, vì xen lẫn thì không nhất định.

Trong văn nói nếu các tiếng lớn, nhỏ không nghe thuyết giới. Sai đứng trên tòa cao chuyển luân nói. Đây thì thấy mà không nghe. Lại như nhiều người nói giới làm sao được thấy mặt người tác pháp. Đây thì nghe mà không thấy. Lìa hai người này thì gọi là mất dục, ắt lìa nhau có mất. Y cứ vào duyên cách chướng trước nói lìa thấy nghe mất, thông vọng nhìn chỗ ngồi gần dần dần lìa. Như trong Ngũ Phần giải thích: Nghĩa là đồng che lấy lìa nhau, tuy nói không thành.

Luật Tăng-kỳ nói có năm loại, nghĩa là che lấp, v.v... như trong phần túc số nói. Trong Ngũ Phần nói. Khi đoán sự, nếu ở trong thất, tùy cơ qua lại. Nếu ở chỗ trống cách tăng một tầm đều mất. Nếu phòng nhỏ không nhận tăng, cho ngồi ở trước sau dưới nhà trong đình, hễ không nghe yết ma thì được thành.

Lại có bảy người, bốn người ni, ba người cuồng đều không thành Dục.

Luật Tăng-kỳ nói có nhiều loại:

1. Gửi dục ở ngoài giới.
2. Ra giới nhận dục.
3. Gửi dục rồi tự thân ra giới.
4. Gửi dục rồi tự đến trong Tăng im lặng rồi ra.
5. Nhận dục rồi đến Tăng, vì nạn sợ hãi khởi lên, không một người trụ gọi là hoại chúng nên mất, có người trụ thì không mất.

Ngoài ra đồng với đương tông.

Luật Thập tụng chép: nói với người biệt trụ thì mất dục, tức ba

người che lấp những điều bày ra ở trên đều không thành dục, nói cũng không thành; biết mà cố làm, lại tự nhận tội.

Văn nói: Điều không thành gửi dục nên gửi dục cho người khác

3. Nói rõ về gặp duyên không nói thành:

Văn nói nếu người nhận dục mà ngủ, hoặc nhập định, hoặc quên, nếu không cố làm như thế thì thành. Nếu cố không nói thì mắc tội, mà chẳng biết thành không, lẽ ra cũng nên thành, là khai duyên rõ. Lại gọi là ở trong tầng nếu giữa đường gọi là không đến. Tứ Phần chép: Nếu người bệnh nặng nên đỡ đến trong tầng, nếu suy nghĩ thì thêm động, tầng nên đến chỗ người bệnh vây quanh tác pháp. Nếu người bệnh nhiều, không thể nhóm họp thì tầng ra ngoài giới làm yết ma. Vì vô phương thì được biệt chúng. Nếu nhận dục rồi muốn đến trong tầng, giữa đường gặp các nạn, liền từ ngoài đến chỗ tầng gửi dục thanh tịnh thì được thành. Nhất định trong giới có nạn không đến chỗ tầng, tầng lại không biết yết-ma có thành hay không, văn nói: Có Tỳ-kheo không muốn tác pháp thì không thành.

Hỏi: Gửi dục rồi, việc xong không đến, có phạm lỗi biệt chúng hay không?

Đáp: Không phạm, vì tình hòa đến tầng mà không đem dục duyên làm việc yết-ma.

Văn nói: Nếu việc xong, đến hay không đến, đúng như pháp trị tội, chẳng nói pháp không thành tự.

Hỏi: Nếu thọ nhật xuất giới mà việc thôi thì pháp tạ được không?

Đáp: Điệp Sự trong Văn thọ nhật. Cho nên duyên trước xong thì pháp tạ, pháp thọ dục này không có điệp sự. Cho nên duyên tạ sẽ thành.

\*\*\*\*\*